

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề kiểm tra có 02 trang)

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

"Ta ngoái lại tìm nhau, đừng sỏi đá
Đừng dập dìu chi nữa trái tim hoang
Thôi đừng nhớ đừng quên đừng xa vắng
Xin một lần tha thứ thuở lang thang!

Tha thứ nhé, bạn ơi, ngày cay đắng
Ta quấn quanh nuôi giữ xót xa mình
Tha thứ nhé những niềm vui không vóc dáng
Thủa yêu mê bè bạn khuất xa dần...

Rồi sẽ có một ngày, sau tháng ngày dẫu bẽ
Chúng mình cùng ngoái lại tìm nhau
Ta nói yêu thương khi mắt đổi thay màu
Bàn tay héo cầm lâu cho ấm mãi

Trái tim héo, nụ cười xưa dẫu héo
Chỉ xin đừng tàn lụi chút niềm tin
Dẫu mong manh vụn vỡ chẳng nguyên lành
Xin hãy có một ngày nhen nhóm lại...".

(Trích *Rồi sẽ có một ngày ta ngoái lại* – Đinh Thị Thu Vân)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định thể thơ của đoạn trích.

Câu 2. Theo đoạn trích trên, khi ngoái lại tìm nhau, "ta" đã xin điều gì ở bạn bè?

Câu 3. Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ trong những dòng thơ sau:

"Ta ngoái lại tìm nhau, đừng sỏi đá
Đừng dập dìu chi nữa trái tim hoang
Thôi đừng nhớ đừng quên đừng xa vắng
Xin một lần tha thứ thuở lang thang!"

Câu 4: Từ lời khuyên của tác giả trong những dòng thơ sau, hãy rút ra bài học có ý nghĩa nhất với anh/chị.

"Trái tim héo, nụ cười xưa dẫu héo
Chỉ xin đừng tàn lụi chút niềm tin
Dẫu mong manh vụn vỡ chẳng nguyên lành
Xin hãy có một ngày nhen nhóm lại...".

II. PHẦN LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Anh/ Chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về việc phải làm gì để biết tha thứ trong cuộc sống.

Câu 2. (5,0 điểm)

Trong tùy bút *Người lái đò sông Đà*, nhà văn Nguyễn Tuân viết:

“Con Sông Đà gọi cảm. Đối với mỗi người, Sông Đà lại gọi một cách. Đã có lần tôi nhìn Sông Đà như nhìn một cố nhân. Chuyến ấy ở rừng đi núi cũng đã hơi lâu, đã thấy thèm chỗ thoáng. Mãi bám gót anh liên lạc, quên đi mất là mình sắp đổ ra Sông Đà. Xuống một cái dốc núi, trước mắt thấy loang loáng như trẻ con nghịch chiếu gương vào mắt mình rồi bỏ chạy. Tôi nhìn thấy cái miếng sáng lóe lên một màu nắng tháng ba Đường thi “Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu”. Bờ Sông Đà, bãi Sông Đà, chuồn chuồn bướm bướm trên Sông Đà. Chao ôi, trông con sông, vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nói lại chiêm bao đứt quãng. Đi rừng dài ngày rồi lại bắt ra Sông Đà, đứng thế, nó đăm đăm ám ám như gặp lại cố nhân, mặc dầu người cố nhân ấy mình biết là lắm bệnh lắm chứng, chốc dịu dàng đấy, rồi chốc lại bản tính và gắt gỏng thác lũ ngay đấy.

Thuyền tôi trôi trên Sông Đà. Cảnh ven sông ở đây lặng tờ. Hình như từ đời Lí đời Trần đời Lê, quãng sông này cũng lặng tờ đến thế mà thôi. Thuyền tôi trôi qua một nương ngô nhú lên mấy lá ngô non đầu mùa. Mà tịnh không một bóng người. Cỏ gianh đồi núi đang ra những nõn búp. Một đàn hươu cúi đầu ngón búp cỏ gianh đẫm sương đêm. Bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử. Bờ sông hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa. Chao ôi, thấy thèm được giạt mình vì một tiếng còi xúp-lê của một chuyến xe lửa đầu tiên đường sắt Phú Thọ – Yên Bái – Lai Châu. Con hươu thơ ngộ ngáng đầu nhưng khỏi áng cỏ sương, chăm chăm nhìn tôi lừ lừ trôi trên một mũi đò. Hươu vểnh tai, nhìn tôi không chớp mắt mà như hỏi tôi bằng cái tiếng nói riêng của con vật lành: “Hỡi ông khách Sông Đà, có phải ông cũng vừa nghe thấy một tiếng còi sương?”. Đàn cá dầm xanh quẫy vọt lên mặt sông bụng trắng như bạc rơi thoi. Tiếng cá đập nước sông đuổi mất đàn hươu vọt biển. Thuyền tôi trôi trên “Dải Sông Đà bọt nước lênh bênh – Bao nhiêu cảnh bấy nhiêu tình” của “một người tình nhân chưa quen biết” (Tản Đà). Dòng sông quãng này lững lờ như nhớ thương những hòn đá thác xa xôi để lại trên thượng nguồn Tây Bắc. Và con sông như đang lắng nghe những giọng nói êm êm của người xuôi, và con sông đang trôi những con đò mình nở chạy buồm vải nó khác hẳn những con đò đuôi én thắt mình dây cổ điển trên dòng trên”.

(Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, tr 191-192)

Anh/ Chị hãy phân tích vẻ đẹp của Sông Đà trong đoạn trích trên; từ đó, nhận xét về chất tài hoa của Nguyễn Tuân thể hiện trong đoạn trích.

-----**HẾT**-----

Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm
Họ, tên học sinh:.....; Số báo danh:.....
Chữ ký cán bộ coi kiểm tra 1:.....; Chữ ký cán bộ coi kiểm tra 2:.....